TÒA ÁN NHÂN DÂN KV6 - VL	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 184/2026/QĐST-HNGĐ

VL, ngày 11 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 270/2026/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1980; Số CCCD: 083080011228; Địa chỉ: 344/92 ấp VN, xã VT, tỉnh VL.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ánh T2, sinh năm 1983; Số CCCD: 083183009768; ĐKTT: 344/92 ấp VN, xã VT, tỉnh VL; Địa chỉ liên hệ: 475/54 ấp LN, xã VT, tỉnh VL.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Thanh T1 với bà Nguyễn Thị Ánh T2.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: ông Nguyễn Thanh T1 và bà Nguyễn Thị Ánh T2 không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng sau khi ly hôn.

Về con chung: có 01 người con chung tên Nguyễn Thanh Trường, sinh ngày 16/6/2006, hiện tại cháu đã trưởng thành, ông T1 và bà T2 không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản và nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm là: 150.000đồng án phí hôn nhân

Ông Nguyễn Thanh T1 tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền ông T1 đã nộp tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án là 300.000đồng theo biên lai số 0009636 ngày 19/5/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh VL. Hoàn trả lại cho ông T1 số tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND KV6-VL;
- Thi hành án dân sự tỉnh VL;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN
(Đã ký tên và đóng dấu)